

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: MỘT SỐ NGHỀ (Thời gian thực hiện: 5 Tuần từ ngày 17/11 đến ngày 19/12 năm 2025)

Tuần 12: Chủ đề nhánh: Nghề dịch vụ (Từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025)

Giáo viên dạy sáng: Nguyễn Thị Bích Hiền - Giáo viên dạy chiều: Nguyễn Thị thúy Hà

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng, ăn sáng	80 - 90 p	- Cô đến trước thông thoáng phòng học, vệ sinh sạch sẽ lớp học. - Giờ đón trẻ cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố, mẹ, cô giáo, các bạn, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định. Trao đổi với các bậc phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề mới các nghề phổ biến cho trẻ kể tên các ngành nghề trong xã hội, trò chuyện, xem tranh về một nghề phổ biến quen thuộc trong xã hội, trẻ biết đồ dùng, sản phẩm của một số nghề làm ra...				
		* Các động tác PT: - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: Co và duỗi tay, vỗ hai tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. (Thứ 2: Hoa tay; Thứ 3: Vòng; Thứ 4: không dụng cụ; Thứ 5 tập gậy; Thứ 6 tập hoa tay) * Mục tiêu: Rèn cho trẻ có thói quen tập thể dục, trẻ được hít thở không khí trong lành, phát triển toàn diện về thể lực cho trẻ. * Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng; tăng âm, loa đài băng đĩa, hoa thể dục, vòng, gậy * Tổ chức thực hiện: - Khởi động: Cô cho trẻ đi ra sân đứng đội hình 3 hàng dọc, vung tay, dậm chân, chạy tại chỗ theo nhạc - Trọng động: Cho trẻ tập các động tác (Hô hấp, tay, lườn, chân) theo nhạc. Cô làm mẫu trẻ tập theo cô. - Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi nhẹ nhàng 1 - 2 trò chơi (Con cá vàng bơi, Con Thỏ, gieo hạt)				
		* Ăn sáng: Giáo viên tổ chức ăn sáng cho trẻ (dịch vụ)				
Học	30-40 phút	THỂ DỤC Nhảy lò cò 3 m	HĐTH Vẽ đồ dùng nghề dịch vụ	LQVT Phân biệt hình tròn, hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật	KPKH Tìm hiểu nghề dịch vụ (Bán hàng, cắt tóc, gội đầu)	LQAN -Dạy VĐ vỗ tay theo nhịp “Cháu yêu cô thợ dệt” - Nghe hát: Hạt gạo làng ta - TCÂN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật
Chơi ngoài trời	30-40 phút	- HĐQSCMĐ: QS cái cuốc, cái xẻng, sản phẩm của nghề nông, dạo chơi sân trường... - TCVD: Nu na nu nống, kéo co, bóng tròn to, mèo đuổi chuột,chuyền bóng, cáo và thỏ. - CTYT: Phi ngựa, chơi với bóng, đu quay cầu trượt, cát, nước,in tranh, pha màu nước....				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi, hoạt động ở các góc	40-50 phút	1. Tên các góc: - Góc XD: Xây khu công nghiệp. - Góc phân vai: Gia đình, bán các loại rau củ quả... - Góc tạo hình: Tô màu tranh một số nghề phổ biến - Góc khám phá: Trải nghiệm chơi với cát, nước... - Góc âm nhạc: Hát, múa các bài hát về chủ đề nghề nghiệp 2. Mục đích yêu cầu: - Thỏa mãn nhu cầu và sự sáng tạo của trẻ; Trẻ biết tên góc chơi, trò chơi ở các góc, biết chơi trò chơi và biết liên kết góc chơi với nhau - Rèn cho trẻ kỹ năng chơi theo nhóm, kỹ năng nhập vai, kỹ năng giao tiếp cho trẻ - Trẻ chơi đoàn kết, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định 3. Đồ chơi học liệu: - Đồ chơi XD: Nút lắp ghép, sỏi, Một số cây xanh, cây, hoa... - Bộ DC Gia đình; bộ đồ nấu ăn, thực phẩm rau, quả, sách, bánh, kẹo..đồ chơi - Giấy A4, bút màu, kéo, hồ dán. - Tranh ảnh về các ngành nghề: giáo viên, công an, bộ đội, bác sỹ.... 4. Tổ chức hoạt động: - Thỏa thuận trước khi chơi: Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, cô giới thiệu các góc cho trẻ chọn góc chơi. Thảo luận về góc chơi, vai chơi sau đó cô cho trẻ về góc chơi. - Quá trình chơi: Cô cho trẻ về góc chơi lấy, đồ dùng đồ chơi ra chơi (cô đến các góc chơi QS và hướng dẫn trẻ chơi, giúp trẻ phân vai chơi. Cô gợi ý cho trẻ liên kết các góc chơi. Trong khi trẻ chơi cô động viên khuyến khích trẻ chơi. Kết thúc: Cô tập trung trẻ lại nhận xét buổi chơi, các góc chơi, cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định				
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô dạy trẻ cách rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết xếp hàng chờ đến lượt không chen lấn xô đẩy bạn, không nghịch nước - Tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất không được làm rơi vãi thức ăn, không nói chuyện khi ăn - Khi ăn xong biết thưa cô để xin thêm nếu có nhu cầu. Cô bao quát trẻ biếng ăn, mới ốm dậy.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Chuẩn bị chỗ ngủ đồ dùng cho trẻ ngủ; cho trẻ tự đi lấy chăn gối của mình để đi ngủ. Chăm sóc tạo cho trẻ ngủ yên, ngủ ngon giấc. - Cô luôn có mặt trong lúc trẻ ngủ, chú ý tư thế nằm cho trẻ, không để trẻ nằm sấp khi ngủ - Dạy trẻ gấp chăn, chiếu, gối ngăn nắp, gọn gàng - Chơi sau giờ ngủ trưa: con muỗi, pha nước chanh, con cá vàng bơi....				
Ăn bữa phụ	20-30 phút	- Chuẩn bị bàn, ghế để tổ chức cho trẻ ăn phụ - Cô dạy trẻ cách rửa tay trước và sau khi ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên cho trẻ ăn hết suất, đặc biệt chú ý quan tâm chăm sóc trẻ ăn chậm, biếng ăn, mới ốm dậy, SDD.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- Cung cấp kiến thức mới: CCKT: Phân biệt hình tròn, tam giác, chữ nhật, Tìm hiểu nghề dịch vụ, cắt tóc, gội đầu, bán hàng... - Ôn kiến thức cũ: Thơ cô giáo của con , ôn hát cô giáo em, ôn toán Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong pv 5.... - TCM: TCM: Nói nhanh tên nghề (Trò chơi học tập) - (T4) - HĐPÂN: Trẻ LQ với 7 nốt nhạc cơ bản, dạy trẻ xướng âm (T6); HĐPTH: Ngôi nhà toán học của Millie - Đây là anh Bing và chị Boing (T4). Trẻ làm quen với tiếng anh (Thứ 2 và thứ 5). - Chơi theo ý thích: Nghe kể chuyện sáng tạo; chơi lắp ghép, xâu hạt, chơi ở các góc, xem tranh, ảnh, chơi các trò chơi với khối gỗ, domino, lao động nhẹ nhàng chiều thứ 6 sắp xếp đồ dùng gọn gàng đúng nơi quy định				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 Phút	- Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan, bình cò và lên cắm cờ. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích, xem tranh ảnh, xem phim hoạt hình về các ngành nghề... - Phát phiếu bé ngoan cuối tuần. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trên lớp và những biểu hiện bất thường ở trẻ				

GIÁO VIÊN DẠY

**TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN
ĐÃ KIỂM TRA CÁC NỘI DUNG**

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHÊ DUYỆT

Nguyễn Thị Bích Hiền

Vi Thị Minh Phương

Phạm Thị Vinh